

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 13-05-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Mộng Hùng

Bà: Nguyễn Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Tuyết, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Th, sinh ngày 23/01/1991 tại xã Phúc Sạn, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: xóm Tân Phúc, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, đã chết và bà Bùi Thị L, sinh năm 1969; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn X, sinh năm 1989; trú tại: xóm Tân Phúc, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Anh Bùi Văn L1, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

+ Anh Bùi Văn L2, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: xóm Đình Vắn, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/12/2019 Bùi Văn Th trú tại xóm Tân Phúc, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình do nghiện ma túy nên một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28M1- 0713, đi từ nhà đến đập Hồ Me xóm Đình Vắn, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi Th đi đến bờ đập Hồ Me thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi, cao khoảng 160cm, dáng người to béo, mặc áo mưa, đeo khẩu trang nên Th đến hỏi “anh có đồ bán không?” người đàn ông trả lời “có” thì Th nói tiếp “anh để cho em bốn trăm nghìn đồng trắng” (ý Th hỏi mua ma túy loại heroine với số tiền 400.000 đồng của người đàn ông này) thì người đàn ông đồng ý. Sau đó Th đưa 400.000 đồng cho người đàn ông này, người đàn ông này cầm tiền rồi đưa cho Th 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói ni lông màu trắng có một lớp giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroin. Th cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long chứa chất ma túy trên tay trái của mình đi về nhà, đi được khoảng 200m thì bị Công an huyện Yên Thủy phối hợp với Công an xã Lạc Thịnh bắt quả tang Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay trái của Th 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói ni lông màu trắng bên trong có một lớp giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroin Th mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 396/KLGD-CAT-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,23 gam (*không phải hai mươi ba gam*) là ma túy, loại heroin. *Heroin nằm trong danh mục I, số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSYT ngày 19/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Văn Th từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/12/2019.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: - Chấp thuận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28M1-0713, nhãn hiệu SINOSTAR, số loại RS, màu sơn đỏ - đen- bạc, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 000741 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn X.

Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu sau giám định

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Th nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng Hình sự:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Do là đối tượng nghiện hút ma túy nên khoảng 14 giờ 45 phút ngày 20/12/2019, tại khu vực đập Hồ Me xóm Đình Vắn, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Bùi Văn Th đã có hành vi cất giữ 01 gói ma túy, loại heroin, khối lượng 0,23 gam trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long trên tay trái của mình thì bị bắt giữ người và tang vật. Bùi Văn Th khai nhận số ma túy trên do bị cáo vừa mới mua của người đàn ông không quen biết với số tiền 400.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Bùi Văn Th đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn, làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội, tăng chi phí ngân sách cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại, vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo là người có đủ nhận thức tác hại của ma túy và các quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội của ma túy. Song để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật để đi vào con đường tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn Th không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Th được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm

đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy đã tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28M1-0713, nhãn hiệu SINOSTAR, số loại RS, màu sơn đỏ - đen- bạc, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 000741 mang tên anh Bùi Văn X. Sau khi làm rõ xét thấy chiếc xe nêu trên là của anh Bùi Văn X là anh trai ruột của bị cáo Th, anh X đã cho bị cáo Th mượn chiếc xe là ngay tình. Việc bị cáo Th đã sử dụng xe vào việc phạm tội anh X không biết, không có lỗi. Xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe 28M1-0713 và đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn X là có căn cứ.

Đối với 0,16 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và các vỏ bao gói mẫu sau giám định là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn X đã được nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28M1-0713, xác nhận xe còn nguyên vẹn như lúc cho mượn. Nay anh X không yêu cầu bồi thường gì về xe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc: Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải chịu án phí theo quy định.

[9] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông có đặc điểm khoảng 35 tuổi, cao khoảng 160cm, dáng người to béo, mặc áo mưa, đeo khẩu trang đã bán ma túy cho Th, qua điều tra xác minh chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Bùi Văn X là người cho bị cáo Bùi Văn Th mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28M1-0713. Bị cáo Th đã sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, anh X không biết nên không có lỗi. Vì vậy không có hình thức xử lý đối với anh X là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/12/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và các vỏ bao gói mẫu sau giám định.

Vật chứng nêu trên được miêu tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/03/2020 giữa cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc: Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- TTGCA tỉnh Hòa Bình;
- Thi hành án DS huyện Yên Thủy
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- Cơ quan thi hành án dân sự H. Yên Thủy;
- Bị cáo Bùi văn Th;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Bùi Thị Lan